

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nghiệm thu sản phẩm dự án Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020

T.T. THÔNG TIN THỦY SẢN	
C.V	SỐ: 702
ĐẾN	NGÀY 4/5/2015

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 57/2014/QĐ-TTg ngày 22/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổng cục thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-BNN-TCCB ngày 09/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phân cấp quản lý một số nhiệm vụ cho Tổng cục Thủy lợi, Tổng cục Lâm nghiệp, Tổng cục Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1349/QĐ-BNN-KH ngày 18/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành quy định về quản lý quy hoạch ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2921/QĐ-BNN-KH ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v Phê duyệt đề cương, dự toán và kế hoạch đầu thầu dự án Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định, nghiệm thu dự án Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020 ngày 07/4/2012, phiếu đánh giá nghiệm thu của các Ủy viên Hội đồng nghiệm thu.

Xét Tờ trình số 103/TTr-NTTS ngày 27/4/2015 của Vụ Nuôi trồng Thủy sản về việc nghiệm thu sản phẩm dự án Quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ Kế hoạch Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 62/BC-KHTC ngày 27/4/2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nghiệm thu hoàn thành dự án Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020 với nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM QUY HOẠCH

1. Phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo phải phù hợp với Chiến lược phát triển ngành thủy sản Việt Nam, Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020,

phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển ngành thủy sản theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Gắn kết được hoạt động nuôi trồng hải sản trên biển với bảo vệ chủ quyền quốc gia và an ninh quốc phòng trên các vùng biển, đảo của Tổ quốc.

2. Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam gắn với đổi mới và phát triển quan hệ sản xuất, chú trọng các hình thức liên kết, hợp tác giữa sản xuất nguyên liệu với chế biến và tiêu thụ; nâng cao vai trò tham gia quản lý của cộng đồng, vai trò của các Hội, Hiệp hội ngành nghề trong sản xuất thủy sản; đẩy mạnh phát triển sản xuất theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

3. Tăng cường đầu tư nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào lĩnh vực sản xuất giống, thức ăn, phòng trị dịch bệnh, công nghệ lồng nuôi biển, công nghệ chế biến và bảo quản sau thu hoạch; hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng được yêu cầu phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo.

4. Quy hoạch nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo hướng đến cải thiện điều kiện sống, nâng cao thu nhập của cộng đồng ngư dân, tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất thủy sản hàng hóa với trình độ kỹ thuật và công nghệ ngày càng cao, góp phần đảm bảo an ninh lương thực, thực phẩm cả trước mắt và lâu dài trên các vùng biển và hải đảo.

5. Tập trung đầu tư khai thác tiềm năng vùng biển hở, ngoài khơi; áp dụng công nghệ nuôi tiên tiến có khả năng thích ứng với điều kiện bão gió ngoài biển khơi. Phát triển vùng biển hở và ngoài khơi theo quy mô công nghiệp tập trung; phát triển các vùng sản xuất hóa hóa tập trung, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ.

II. MỤC TIÊU QUY HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Phát triển nghề nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hình thành những vùng sản xuất hàng hóa tập trung, tạo ra nguồn nguyên liệu lớn đáp ứng được nhu cầu thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo nhằm góp phần phát triển kinh tế – xã hội, cải thiện đời sống của ngư dân vùng nông thôn ven biển; góp phần vào việc thực hiện thành công Chiến lược phát triển ngành thủy sản và Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2020 diện tích nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo đạt 58.940 ha, trong đó: diện tích nuôi vùng biển hở là 140 ha; diện tích nuôi các vịnh, ven đảo là 11.970 ha; diện tích nuôi bãi triều là 46.830 ha.

- Sản lượng nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo đến năm 2020 đạt 738.000 tấn; trong đó:

+ Nhóm cá biển đạt khoảng 200.000 tấn.

+ Nhóm nhuyễn thể đạt khoảng 400.000 tấn.

+ Nhóm rong biển đạt khoảng 138.000 tấn.

+ Sản lượng giáp xác đạt 5.000 tấn (trong đó tôm hùm đạt khoảng 3.000 tấn)

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định) đạt trên 10.000 tỷ đồng; giá trị xuất khẩu đạt khoảng 1.500 triệu USD.

III. SẢN PHẨM CỦA DỰ ÁN

- Báo cáo tổng hợp: "Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020".
- Báo cáo tóm tắt: "Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020".
- Các báo cáo chuyên đề: 6 báo cáo.
- Bản đồ: Bản đồ A0 về Hiện trạng phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam năm 2010, tỷ lệ 1/1.000.000 và Bản đồ A0 về Quy hoạch phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và hải đảo Việt Nam đến năm 2020, tỷ lệ 1/1.000.000.
- Các số liệu, dữ liệu điều tra, khảo sát.
- Đĩa CD lưu toàn bộ các sản phẩm của Dự án.
- Biên bản Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở và cấp Bộ.
- Soạn thảo tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt Quy hoạch.

Điều 2. Vụ Nuôi trồng Thủy sản có trách nhiệm:

- Chuyển sản phẩm của dự án đến các đơn vị để quản lý, theo dõi trong 05 ngày kể từ ngày ký Quyết định nghiệm thu (mỗi đơn vị 01 bộ):
 - + Vụ Kế hoạch; Vụ Tài chính (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);
 - + Trung tâm Tin học và Thống kê (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);
 - + Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế (Tổng cục Thủy sản);
 - + Trung tâm Thông tin Thủy sản (bao gồm cả bản mềm để công bố trên Website của Tổng cục);
- Hoàn thiện các sản phẩm dự án, tham mưu Tổng cục trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt quy hoạch.
- Lưu trữ, sử dụng tài liệu Quy hoạch phục vụ công tác chuyên môn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch Tài chính, Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế; Nuôi trồng Thủy sản; Giám đốc Trung tâm Thông tin Thủy sản và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Kế hoạch (Bộ NN&PTNT);
- Vụ Tài chính ((Bộ NN&PTNT);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Anh Tuấn